

Số: *1988*/CTr-UBND

Điện Biên, ngày *04* tháng 7 năm 2019

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Đề án nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trong năm 2019 và những năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh Điện Biên

PHẦN I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN NÂNG CAO CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH (PCI) TỈNH ĐIỆN BIÊN NĂM 2018

I. Tổng quan về PCI năm 2018

1. Một số nét chính về chỉ số PCI 2018

ƯT (19)
10/8

Chỉ số PCI 2018 tiếp tục cải thiện đáng kể về chất lượng điều hành kinh tế theo thời gian. Điểm trung vị của cả nước đã đạt điểm số PCI 61,76 điểm, cao nhất kể từ khi bắt đầu tiến hành đánh giá PCI. Điểm trung vị tăng lên và xu hướng hội tụ điểm số PCI giữa các các tỉnh, thành phố ngày càng thu hẹp đã cho thấy sức lan toả và bao trùm hơn trong nỗ lực cải cách và nâng cao năng lực điều hành kinh tế ở các địa phương.

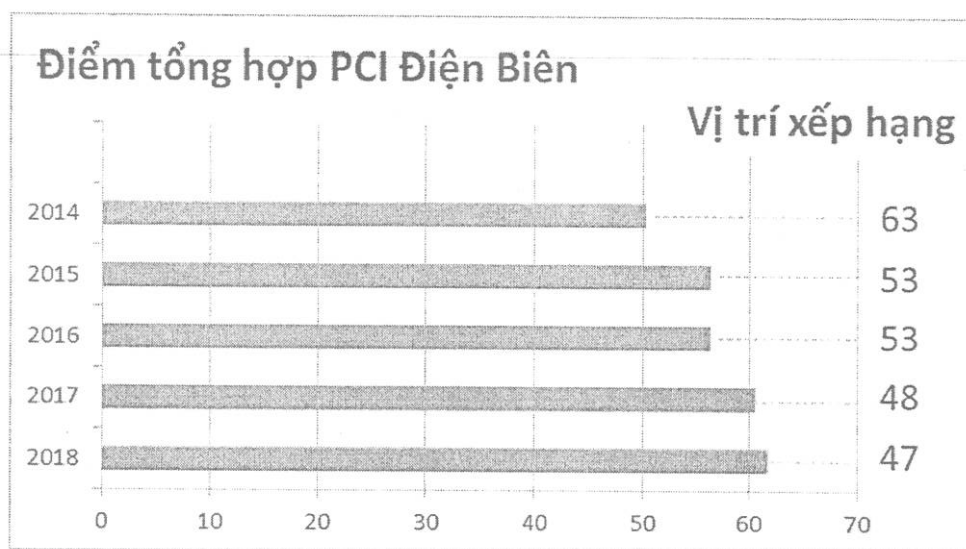
Theo báo cáo đánh giá của VCCI, PCI năm 2018 đã ghi nhận những thay đổi tích cực về chất lượng điều hành kinh tế. Những lĩnh vực có cải thiện mạnh mẽ nhất là cắt giảm chi phí không chính thức cho doanh nghiệp, tính năng động của chính quyền tỉnh, cạnh tranh bình đẳng và cải cách hành chính; một số lĩnh vực tiếp tục có sự cải thiện là thiết chế pháp lý và an ninh trật tự

Tuy nhiên, Báo cáo PCI năm 2018 cũng chỉ ra một số xu hướng đáng quan ngại, gây ảnh hưởng không tích cực đến hoạt động của doanh nghiệp đó là: tính minh bạch, đào tạo lao động, dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp và gia nhập thị trường. Một số lĩnh vực thủ tục hành chính còn nhiều phiền hà như: đất đai, thuế, bảo hiểm xã hội, quản lý thị trường, giao thông vận tải; tỷ lệ doanh nghiệp dự kiến giảm quy mô hoặc đóng cửa còn cao...

Báo cáo PCI năm 2018 cũng đã khẳng định các doanh nghiệp thuộc khu vực dân doanh vẫn còn gặp nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, do đó, VCCI đã khuyến nghị các cơ quan nhà nước cần có những biện pháp, chính sách hiệu quả và kịp thời hướng tới một khu vực doanh nghiệp tư nhân hoạt động hiệu quả, phát triển mạnh mẽ và bền vững trong thời gian tới.

2. Kết quả xếp hạng PCI 2018 tỉnh Điện Biên

Theo kết quả công bố của VCCI, Chỉ số PCI năm 2018 của tỉnh đạt 61,77 điểm, tăng 1,20 điểm, xếp hạng thứ 47/63 tỉnh, thành phố trên cả nước (*tăng 01 bậc so với năm 2017*) nằm trong nhóm các tỉnh có chỉ số trung bình của cả nước; xếp thứ 7/14 trong nhóm các tỉnh trung du và miền núi biên giới phía Bắc.



II. Phân tích cụ thể kết quả PCI 2018 tỉnh Điện Biên

Qua phân tích các chỉ số thành phần, có nhiều chỉ số đã có cải thiện về điểm số, tuy nhiên vẫn còn chỉ tiêu mặc dù có cải thiện về điểm số nhưng vẫn còn ở mức thấp (dưới điểm trung bình), đặc biệt có 3 chỉ số giảm điểm so với năm 2017, là các chỉ số Gia nhập thị trường, Chi phí thời gian, Cạnh tranh bình đẳng, Đào tạo lao động (Theo bảng tổng hợp so sánh dưới đây).

Chỉ số thành phần	Năm 2017		Năm 2018		Thay đổi năm 2018 so với năm 2017	
	Điểm số	Thứ hạng	Điểm số	Thứ hạng	Điểm số	Thứ hạng
Gia nhập thị trường	7,74	38	7,62	20	-0,12	18
Tiếp cận đất đai	5,71	55	6,18	48	0,47	7
Tính minh bạch	6,36	29	6,81	5	0,45	24
Chi phí thời gian	6,23	40	5,60	60	-0,63	-20
Chi phí không chính thức	4,47	53	5,19	53	0,72	0
Cạnh tranh bình đẳng	5,86	12	5,30	45	-0,57	-33
Tính năng động	4,69	56	4,74	60	0,05	-4
Hỗ trợ doanh nghiệp	6,93	13	6,94	14	0,01	-1
Đào tạo lao động	5,70	50	5,65	52	-0,05	-2
Thiết chế pháp lý và ANTT	6,00	30	6,12	38	0,12	-8

1. Các chỉ số có kết quả tích cực

- Chỉ số tiếp cận đất đai: Đạt 6.18 tăng 0,47 điểm so với năm 2017.

- Chỉ số tính minh bạch: Đạt 6,81 điểm, tăng 0,45 điểm.
 - Chỉ số chi phí không chính thức: Đạt 5,19 điểm, tăng 0,72 điểm.
 - Chỉ số tính năng động của chính quyền: Đạt 4,74 điểm, tăng 0,57 điểm
- Chỉ số này của tỉnh vẫn ở dưới mức trung bình và thấp hơn 0,75 điểm so với điểm trung vị của cả nước (5,44 điểm).
- Chỉ số thiết chế pháp lý và an ninh trật tự: Đạt 6,12 điểm, tăng 0,12 điểm.
 - Chỉ số dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp: Đạt 6,94 điểm, tăng 0,01 điểm.
 - Chỉ số Tính năng động: Đạt 4,74 điểm, tăng 0,05 điểm

2. Các chỉ số có kết quả có kết quả giảm so với năm 2017

- Chỉ số Gia nhập thị trường là chỉ số giảm điểm 2 năm liên tiếp: Năm 2018 đạt 7,62 điểm (giảm 0,12 điểm so với năm 2017, giảm 1,11 điểm so với năm 2016).
- Chỉ số cạnh tranh bình đẳng: Đạt 5,30 điểm, giảm 0,63 điểm so với năm 2017. Tuy nhiên chỉ số này vẫn cao hơn 0,72 điểm so với điểm trung vị của cả nước (5,14 điểm).
- Chỉ số đào tạo lao động: Đạt 5,65 điểm, giảm 0,05 điểm.
- Chỉ số chi phí thời gian: Đạt 5,60 điểm, giảm 0,63 điểm.

Như vậy, với kết quả xếp hạng của các chỉ số thành phần năm 2018, có 06 chỉ số thành phần tăng về điểm số so với năm 2017 và có 4 chỉ số giảm điểm, trong đó có chỉ số Gia nhập thị trường có 2 năm giảm điểm liên tiếp và giảm khá sâu 1,11 điểm so với năm 2016.

3. Một số kết quả nổi bật trong thực hiện nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Điện Biên năm 2018

Năm 2018, các chỉ số đánh giá môi trường kinh doanh của tỉnh tiếp tục có sự cải thiện tích cực, cụ thể:

- Về triển khai thực hiện Chính phủ điện tử: đến nay, tỉnh Điện Biên có khoảng 1.531 thủ tục hành chính, trong đó có khoảng 702 dịch vụ công trực tuyến được cung cấp trên cổng, trang thông tin của cơ quan nhà nước. Các dịch vụ công trực tuyến đã được cung cấp đầy đủ ở mức độ 1 và 2, trong đó có 52 dịch vụ công trực tuyến được cung cấp ở mức độ 3.
- Thời gian cấp đăng ký thành lập doanh nghiệp mới (kể cả đăng ký thuế) trung bình là 2,47 ngày, thời gian cấp đăng ký thay đổi trung bình là 1,9 ngày.
- Thời gian cấp phép xây dựng và thủ tục liên quan trung bình là 17 ngày; thời gian cấp phép quy hoạch thực hiện trung bình là 27 ngày.
- Về tiếp cận điện năng: Thời gian tiếp nhận yêu cầu, khảo sát hiện trường, thoả thuận đầu nối không quá 02 ngày làm việc; Thời gian ký kết HĐMBĐ, nghiệm thu, đóng điện không quá 05 ngày làm việc.
- Các chỉ số đánh giá khác như: tiếp cận đất đai, thiết chế pháp lý, tín dụng,

thu tục thuế, bảo hiểm,... tiếp tục có chuyển biến tích cực, cơ bản đạt và vượt so với mục tiêu đề ra.

- Năm 2018, có 145 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn 950 tỷ đồng; đăng ký thay đổi, bổ sung cho 320 lượt doanh nghiệp. Nâng tổng số doanh nghiệp toàn tỉnh lên 1.220 doanh nghiệp với tổng số vốn đăng ký 20.235 tỷ đồng.

- Kinh tế tập thể và hộ kinh doanh tiếp tục được khuyến khích phát triển. Năm 2018 thành lập mới 20 hợp tác xã với tổng số vốn đăng ký là 200 tỷ đồng. Nâng tổng số hợp tác xã trên địa bàn tỉnh là 196 hợp tác xã với tổng số vốn đăng ký 435 tỷ đồng; thêm 1.100 hộ kinh doanh với tổng số vốn đăng ký 206 tỷ đồng, nâng tổng số hộ kinh doanh lên 17.728 hộ, tổng số vốn đăng ký 2.338 tỷ đồng.

- Về thu hút đầu tư: Năm 2018, đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và quyết định chủ trương đầu tư cho 29 dự án với tổng mức đầu tư đăng ký trên 4.900 tỷ đồng, trong đó có 7 dự án hoàn thành đi vào hoạt động. Đã có một số dự án có quy mô tổng vốn đầu tư hàng nghìn tỷ đồng như: hai dự án trồng cây Mắc ca của Công ty TNHH XNK Thương mại và Đầu tư Phú Thịnh và Công cổ phần đầu tư và phát triển Mắc ca Tây Bắc... Bên cạnh đó đã có một số nhà đầu tư là các tập đoàn kinh tế lớn như: Tập đoàn Vingroup, Tập đoàn FLC, Tập đoàn TH Trumilk, Vietjet Air... quan tâm tìm hiểu môi trường đầu tư và đăng ký dự án đầu tư.

- Trong năm 2018, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành tiếp tục tiếp thu, xử lý, giải quyết và trả lời kiến nghị của các doanh nghiệp. Đến nay cơ bản các nội dung kiến nghị đã được giải quyết, một số nội dung kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp trên đã được UBND tỉnh tổng hợp, kiến nghị Chính phủ và các Bộ, ngành trung ương xem xét giải quyết.

Những kết quả trên đã phản ánh nỗ lực của cấp uỷ, chính quyền các cấp và cộng đồng doanh nghiệp trong việc chung tay xây dựng môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, bước đầu đã được cộng đồng doanh nghiệp, nhà đầu tư và nhân dân đồng tình ủng hộ và ghi nhận.

PHẦN II

NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH, NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH TRONG NĂM 2019

I. Mục tiêu và các chỉ tiêu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục xây dựng chính quyền hành động nhằm cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh, tăng nhanh về số lượng doanh nghiệp mới thành lập; giảm tỷ lệ doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động; giảm chi phí thời gian, chi phí đầu vào cho doanh nghiệp; góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII.

Phấn đấu hoàn thành mục tiêu “đến năm 2020 đưa chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) thuộc top 40-45 của cả nước”. Nâng cao năng lực cạnh tranh tạo thuận lợi và giảm chi phí kinh doanh, hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu các

ngành kinh tế, tăng tốc phát triển kinh tế, xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể trong năm 2019 và định hướng đến năm 2021

2.1 Các chỉ số đánh giá môi trường kinh doanh

- *Chỉ số Khởi sự kinh doanh*: Thời gian cấp đăng ký kinh doanh mới (kể cả đăng ký thuế) của tỉnh Điện Biên trung bình là 1,97 ngày, thời gian cấp đăng ký thay đổi trung bình là 1,42 ngày (theo Luật Doanh nghiệp quy định là 3 ngày làm việc), hồ sơ được chấp nhận ngay lần nộp hồ sơ đầu tiên là trên 90%. Nâng tỷ lệ đăng ký doanh nghiệp qua mạng lên 30% vào năm 2020.

- *Chỉ số Cấp phép xây dựng*: Thời gian thực hiện cấp Giấy phép của Sở Xây dựng là 17 ngày (theo quy định là 30 ngày); Kiểm tra công tác nghiệm thu của Chủ đầu tư: Không quá 10 ngày kể từ khi kết thúc kiểm tra.

- *Chỉ số Tiếp cận điện năng*: Rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng xuống còn dưới 7 ngày.

- *Chỉ số Đăng ký tài sản*: Thời gian đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản dưới 15 ngày, loại trừ việc đăng ký sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ.

- Rút ngắn thời gian thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (từ 50 ngày xuống còn 35 ngày); rút ngắn thời gian thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược từ 45 ngày xuống còn 30 ngày; rút ngắn thời gian thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo phục hồi môi trường, phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung trong hoạt động khai thác khoáng sản từ 50 ngày xuống còn 35 ngày.

- *Chỉ số Giao dịch thương mại qua biên giới*: Giảm thời gian thông quan hàng hóa nhập khẩu từ khi bắt đầu kiểm tra chi tiết hồ sơ đến khi quyết định thông quan/ giải phóng hàng trung bình xuống còn dưới 13h; thời gian thông quan hàng hóa xuất khẩu xuống còn 6h

- *Chỉ số Nộp thuế và Bảo Hiểm xã hội*:

+ *Về nộp thuế*: Đơn giản hóa, điện tử hóa thủ tục, rút ngắn thời gian nộp thuế xuống còn 117 giờ; Duy trì tỷ lệ 100% doanh nghiệp thực hiện kê khai thuế qua mạng Internet; 100% DN đăng ký nộp thuế điện tử; Thời gian giải quyết hoàn thuế thu nhập cá nhân bình quân 05 ngày làm việc (quy định 06 ngày); Thời gian kiểm tra thuế tại trụ sở người nộp thuế 05 ngày làm việc; Thời gian thanh tra bình quân 20 ngày làm việc (quy định 30 ngày theo Quyết định số 1404/QĐ-TCT ngày 28/07/2015 của Tổng cục Thuế về Quy trình thanh tra thuế); Thời gian giải quyết hoàn thuế trước, kiểm tra sau bình quân 5 ngày làm việc (quy định là 06 ngày); Kiểm tra trước, hoàn thuế sau: bình quân 30 ngày (quy định là 40 ngày); Đảm bảo 100% hồ sơ hoàn thuế được kiểm tra theo đúng quy trình, theo đúng các quy định và giải quyết đúng hạn.

+ *Về Bảo hiểm xã hội*: Phần đầu số giờ thực hiện TTHC còn 49 giờ/năm, bằng mức bình quân của các nước ASEAN 4; 100% đơn vị thực hiện thủ tục tham gia BHXH, BHYT, BHTN, cấp sổ BHXH, thẻ BHYT qua giao dịch điện tử với

cơ quan BHXH; Duy trì 100% hình thức đóng và thanh toán BHXH điện tử.

- *Chỉ số Giải quyết tranh chấp hợp đồng*: Thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng dưới 80 ngày.

- *Chỉ số Giải quyết phá sản*: Giảm thời gian giải quyết phá sản doanh nghiệp dưới 24 tháng.

- *Chỉ số tiếp cận tín dụng*: Tuân thủ quy định về giao dịch bảo đảm và hệ thống thông tin tín dụng; Bảo vệ quyền lợi của người vay và người cho vay, bảo vệ quyền lợi của chủ nợ, đảm bảo; Đảm bảo các Chỉ số thông tin tín dụng; Phần đầu đạt tỷ lệ các dịch vụ công thanh toán điện tử 40% vào năm 2019 và trên 80% vào năm 2021; Phần đầu năm 2019: 80% trường học, bệnh viện, công ty điện, công ty cấp, thoát nước, công ty vệ sinh môi trường, các công ty viễn thông, bưu chính trên địa bàn đô thị xây dựng hệ thống thanh toán không dùng tiền mặt.

2.2. Các mục tiêu của chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI

- Tiếp tục duy trì và từng bước cải thiện các chỉ số tăng điểm năm 2018. Tập trung phân tích, đánh giá nguyên nhân và đề ra những giải pháp quyết liệt để khắc phục những điểm còn tồn tại, cải thiện, nâng điểm đối với các chỉ số bị giảm điểm. Cụ thể là các Chỉ số: Gia nhập thị trường, Chi phí thời gian, Cạnh tranh bình đẳng, Đào tạo lao động...

- Phần đầu tổng số điểm tổng hợp năm 2019 là 63,87 điểm, xếp hạng PCI các năm 2019 - 2020 trong khoảng từ 40 - 45.

- Tập trung cải thiện một số chỉ tiêu cụ thể sau:

+ Thời gian thẩm định cấp chủ trương đầu tư không quá 20 ngày (quy định 35 ngày) khi nhận được hồ sơ hợp lệ (trong đó không quá 12 ngày đối với cơ quan được lấy ý kiến thẩm định; không quá 5 ngày đối với cơ quan thẩm định và không quá 3 ngày đối với cơ quan ra quyết định).

+ Thời gian cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, thuộc trường hợp UBND tỉnh cấp Quyết định chủ trương đầu tư, không quá 4 ngày làm việc (quy định 5 ngày).

+ Trên 80% dịch vụ công phổ biến liên quan đến nhiều người dân, doanh nghiệp được cung cấp ở mức độ 3, 4.

+ 100% cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã triển khai Ứng dụng phần mềm một cửa điện tử để giải quyết TTHC qua mạng vào năm 2021.

+ 100% các thủ tục hành chính được niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp dân, Bộ phận một cửa hoặc Văn phòng, trên Website của các Sở, ngành và địa phương.

+ Đảm bảo hiệu quả thực thi các quy định về bảo vệ nhà đầu tư;

+ Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ các tiêu chí thành phần thuộc nhóm các chỉ tiêu quan trọng có ảnh hưởng trực tiếp đến doanh nghiệp như: Tiếp cận đất đai, Chi phí không chính thức, Tính minh bạch, Tính năng động của chính quyền, Đào tạo lao động...

II. Những giải pháp chủ yếu

1. Triển khai thực hiện Đề án đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành và địa phương (DDCI)

Đề đẩy mạnh thực hiện Đề án nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh PCI tỉnh Điện Biên, hướng tới mục tiêu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh một cách thực chất và hiệu quả. UBND tỉnh đã xây dựng Đề án xây dựng và triển khai Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, Ban, Ngành và Địa phương tỉnh Điện Biên bao gồm một số nội dung chủ yếu như sau:

1.1. Mục tiêu

- Đánh giá khách quan năng lực điều hành của lãnh đạo chính quyền các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ngành, cơ quan liên quan trên địa bàn tỉnh trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến nhà đầu tư, doanh nghiệp.

- Tạo sự cạnh tranh, thi đua về chất lượng điều hành kinh tế giữa chính quyền các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và các Sở, Ban, Ngành, từ đó tạo động lực trong việc nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh trên các lĩnh vực.

- Tạo kênh thông tin tin cậy, rộng rãi để doanh nghiệp tham gia đóng góp ý kiến nâng cao năng lực điều hành của chính quyền địa phương các cấp; nâng cao chất lượng quản lý, điều hành của các sở, ngành và các tổ chức liên quan.

- Nhằm thu thập các thông tin góp ý của doanh nghiệp để nắm tình hình và tháo gỡ khó khăn cho hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

1.2. Phạm vi, đối tượng khảo sát: Các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh đang hoạt động, sản xuất kinh doanh, triển khai đầu tư dự án trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

1.3. Đối tượng được khảo sát: Các Sở, ban, ngành và địa phương có liên quan nhiều đến cải thiện môi trường kinh doanh của Tỉnh. Cụ thể, gồm 29 đơn vị (trong đó có 19 đơn vị Sở, ngành và 10 huyện, thị xã, thành phố).

1.4. Các tiêu chí khảo sát: Đề án sử dụng 08 chỉ số cho khối các sở ban ngành và 09 chỉ số cho khối các địa phương:

- Các chỉ số thành phần DDCI cho khối các Sở, ban, ngành gồm: (1) Tính minh bạch và tiếp cận thông tin, (2) Tính năng động và hiệu lực của hệ thống sở ban ngành, (3) Chi phí thời gian, (4) Chi phí không chính thức, (5) Cạnh tranh bình đẳng, (6) Hỗ trợ doanh nghiệp, (7) Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự, (8) Vai trò của người đứng đầu sở, ban, ngành.

- Các chỉ số thành phần DDCI cho khối các địa phương có 09 chỉ số: Bao gồm 08 chỉ số thành phần như khối các Sở ngành vào bổ sung thêm 01 chỉ số là Tiếp cận đất đai và tính ổn định trong sử dụng đất.

1.5. Tiến độ thực hiện

- Năm 2019:
 - + Tiến hành khảo sát DDCI: Từ tháng 07 - 09/2019.
 - + Hoàn tất thu phiếu khảo sát, phân tích số liệu và hoàn thiện báo cáo phân tích DDCI: Từ tháng 10-11/2019.
 - + Tổ chức công bố báo cáo kết quả DDCI 2019: Dự kiến tháng 12/2019.
- Năm 2020, khảo sát toàn bộ các Sở, ngành, địa phương trên toàn tỉnh. Báo cáo xếp hạng và đánh giá chính thức và công bố chỉ số DDCI năm 2020.
- Sau năm 2020, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn, đơn vị liên quan thực hiện đánh giá, khảo sát thường niên toàn bộ các Sở, ngành, địa phương trên toàn tỉnh.

2. Những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể khác

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền quán triệt và triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Trong đó, tập trung thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Kế hoạch hành động của tỉnh thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về tiếp tục những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; Nghị quyết về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp; Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật doanh nghiệp, Luật đầu tư, Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa...

- Thực hiện nghiêm túc Đề án nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh PCI của tỉnh; Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Triển khai, thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ của trung ương, của tỉnh đối với các ngành, lĩnh vực được khuyến khích phát triển và có tiềm năng như nông, lâm nghiệp, chế biến...

- Nâng cao trình độ, năng lực cho cán bộ, công chức, đặc biệt là đội ngũ công chức, viên chức tại các bộ phận một cửa để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong xử lý các yêu cầu về thủ tục hành chính cho doanh nghiệp. Bên cạnh đó cần nâng cao đạo đức công vụ, đặc biệt là tinh thần, thái độ khi giao dịch với doanh nghiệp, người dân. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp cố ý gây sách nhiễu cho doanh nghiệp dẫn đến phát sinh chi phí không chính thức của doanh nghiệp.

- Quyết liệt trong cải cách thủ tục hành chính, phấn đấu giảm tối đa chi phí về tài chính và thời gian cho nhà đầu tư, doanh nghiệp; tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi nhất để doanh nghiệp nâng cao lợi thế cạnh tranh. Thực hiện nghiêm túc quy định của Chính phủ về hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

- Tiếp tục các giải pháp để khuyến khích phát triển về số lượng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp để cải thiện niềm tin của doanh nghiệp đối với môi trường kinh doanh của tỉnh để thúc đẩy doanh nghiệp tái đầu tư, mở rộng đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư tại chỗ với phương châm phục vụ, chăm sóc tối ưu, theo sát bước chân nhà đầu tư, doanh nghiệp trong suốt quá trình triển khai dự án và đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh. Thúc đẩy thu hút đầu tư vào các lĩnh vực có tiềm năng, thế mạnh bằng việc tăng cường các giải pháp, chính sách thu hút đầu tư, làm tốt công tác chuẩn bị các điều kiện cần và đủ để các doanh nghiệp lựa chọn, đề xuất và thực hiện các dự án đầu tư. Cải thiện, đơn giản hoá các thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư và chủ động, tích cực trong giải quyết các khó khăn vướng mắc trong quá trình đầu tư kinh doanh của doanh nghiệp.

- Các ngành, các cấp cần tăng cường hơn nữa việc tham vấn, trao đổi, đối thoại, phản biện chính sách giữa chính quyền tỉnh, chính quyền cấp huyện và giữa các Sở, ngành với cộng đồng doanh nghiệp để tạo đồng thuận, làm cho doanh nghiệp hiểu rõ hơn những nỗ lực của tỉnh trong việc cải thiện môi trường kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh. Tăng cường phối hợp, phát huy vai trò của các Hội doanh nghiệp, Hiệp hội doanh nghiệp trong tỉnh với vai trò là cầu nối giữa chính quyền tỉnh với cộng đồng doanh nghiệp trong hoạt động xây dựng môi trường kinh doanh và hỗ trợ doanh nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tiếp tục đẩy mạnh quán triệt, triển khai thực hiện Kế hoạch hành động số 1088/KH-UBND ngày 23/4/2019 của UBND tỉnh về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021 và thực hiện Đề án nâng cao năng lực cạnh tranh PCI tỉnh Điện Biên.

- Trên cơ sở các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Chương trình hành động này Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch của ngành, địa phương mình.

- Các sở, ngành, địa phương được giao phụ trách các chỉ số thành phần tại Đề án nâng cao năng lực cạnh tranh PCI của tỉnh (*Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 09/3/2015 của UBND tỉnh*) phải phân tích cụ thể từng chỉ số thành phần, từng tiêu chí đánh giá chỉ số PCI năm 2018 do ngành, địa phương được giao phụ trách (*Chi tiết tại phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch hành động số 1088/KH-UBND ngày 23/4/2019 của UBND tỉnh*). Từ đó đề ra những giải pháp cụ thể để tiếp tục cải thiện nâng cao điểm số của tỉnh, các tiêu chí thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn phụ trách trong năm 2019 và các năm tiếp theo, phân công tập thể, cá nhân chịu trách nhiệm làm đầu mối để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ ở cấp mình, trong đó, cần chú trọng các chỉ số có mức độ ảnh hưởng cao đến hoạt động của doanh nghiệp như: Tính minh bạch, Chi phí không chính thức, Tính năng động, Đào tạo lao động, Tiếp cận đất đai, Hỗ trợ pháp lý...

- Quyết liệt trong cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính

trong các lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến hoạt động của doanh nghiệp, nâng cao đạo đức công vụ, phấn đấu giảm tối đa chi phí không chính thức, chi phí thời gian cho nhà đầu tư, doanh nghiệp; tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi nhất để doanh nghiệp nâng cao lợi thế cạnh tranh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Thực hiện phân tích cụ thể từng tiêu chí đánh giá của các chỉ số thành phần trong kết quả đánh giá PCI năm 2018, có thực hiện so sánh với các năm trước (*đặc biệt là các tiêu chí có điểm số thấp hoặc bị giảm điểm*) để gửi các ngành, các đơn vị được giao phụ trách các tiêu chí thành phần và các cơ quan liên quan làm căn cứ để xây dựng và triển khai thực hiện các giải pháp khắc phục. Thời hạn hoàn thành báo cáo phân tích gửi các ngành, các địa phương **trước ngày 15/7/2019**.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh thực hiện các giải pháp để khuyến khích phát triển về số lượng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đồng thời tăng cường thực hiện giải pháp đồng bộ để cải thiện niềm tin của doanh nghiệp đối với môi trường kinh doanh của tỉnh, qua đó thúc đẩy doanh nghiệp tái đầu tư, mở rộng đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh.

- Với trách nhiệm là cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo PCI của tỉnh chủ trì, theo dõi, đôn đốc các ngành, các địa phương tổ chức thực hiện tốt Chương trình hành động này; định kỳ hàng quý, năm tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tình hình thực hiện và kịp thời đề xuất UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền.

3. Văn phòng UBND tỉnh: Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các ngành, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh bố trí các kỳ gặp mặt định kỳ hàng tháng với HHDN tỉnh và cộng đồng doanh nghiệp trong tỉnh. Chủ động theo dõi, đôn đốc các ngành, các đơn vị thực hiện các kết luận của UBND tỉnh trong việc giải quyết các kiến nghị của doanh nghiệp, định kỳ báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh kết quả giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp.

4. Thanh tra tỉnh: Là cơ quan đầu môi, chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan thực hiện kiểm soát các hoạt động thanh kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, kể cả các cuộc thanh kiểm tra của cơ quan trung ương theo đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

5. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, hướng dẫn các cơ quan báo chí tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về những nỗ lực và kết quả cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và thu hút đầu tư của các cấp, các ngành trong tỉnh. Tuyên truyền về các Chương trình, Đề án hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và các cơ chế khuyến khích, thu hút đầu tư của tỉnh trên các lĩnh vực có tiềm năng, thế mạnh...

6. Đề nghị phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam: Tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện, hỗ trợ, giúp tỉnh Điện Biên trong việc tiếp tục đẩy mạnh

Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh trong thời gian tới. Tăng cường hơn nữa các hoạt động hỗ trợ HHDN tỉnh Điện Biên trong quá trình hoạt động và đẩy mạnh giao lưu, hợp tác với cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân trong và ngoài nước trong sản xuất, kinh doanh, đồng thời thúc đẩy các hoạt động giao lưu, tìm kiếm cơ hội đầu tư vào tỉnh Điện Biên.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Điện Biên và các Đoàn thể tỉnh: Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động thành viên, hội viên, đoàn viên tích cực tham gia hỗ trợ, giúp đỡ, đồng hành cùng Chính quyền các cấp, cộng đồng doanh nghiệp trong xây dựng, cải thiện môi trường kinh doanh và thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh. Tích cực phản biện cơ chế chính sách, đấu tranh, kịp thời phát hiện chống các biểu hiện tiêu cực, gây khó khăn, cản trở hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

8. Đề nghị Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và các Hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh: chủ động phối hợp với các cấp, các ngành, các địa phương trong tỉnh trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tạo đồng thuận của cộng đồng doanh nghiệp đối với việc cải thiện môi trường kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh; Chủ động thực hiện các hoạt động giám sát, phản biện chính sách đối với các cơ quan nhà nước để góp phần xây dựng môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, hiệu quả, thân thiện và bình đẳng.

Trên đây là Chương trình hành động thực hiện Đề án nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trong năm 2019 và những năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Các ngành, các đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ, chủ động phối hợp triển khai thực hiện, kịp thời báo cáo UBND tỉnh (*thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư - cơ quan thường trực BCĐ PCI tỉnh*) những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh; (b/c)
- VCCI;
- UB MTTQVN tỉnh và các đoàn thể tỉnh (ph/h);
- Các đ/c lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Tòa án ND tỉnh; Viện KSND tỉnh;
- HHDN tỉnh và các Hội DN tỉnh;
- Công ty Điện lực Điện Biên;
- Báo ĐBP, Đài PTTH tỉnh;
- Lưu VT, KT^(NTC).



Mùa A Sơn

